

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 101/2020/HSPT-QĐ

Tiền Giang, ngày 16 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thơ

Ông Lê Thanh Vân.

NHẬN THẤY:

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2020/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn L đã rút toàn bộ kháng cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 70/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2020/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- TAND TX. CL;
- VKSND TX. CL;
- Công an TX. CL;
- THADS TX. CL;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 52-HS:

- (1) và (3) ghi tên Tòa án xét xử phúc thẩm.
- (2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: 16/2017/HSPT-QĐ).
- (4) ghi họ tên của Thẩm phán; nếu là Tòa án quân sự thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(5) ghi tư cách tố tụng của người kháng cáo; nếu là cá nhân thì ghi đầy đủ họ tên của người kháng cáo; nếu pháp nhân thương mại thì ghi tên của pháp nhân thương mại; nếu là Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi tên Viện kiểm sát kháng nghị.

(6) ghi cụ thể số và ký hiệu Bản án, Quyết định (ví dụ: 168/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2017).

(7) và (11) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm.

(8) ghi nội dung kháng cáo, kháng nghị.

(9) nếu có một hoặc hai bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi đầy đủ họ tên của bị cáo; nếu có từ ba bị cáo trở lên có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi họ tên của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án cao nhất và thêm các chữ và các bị cáo khác.

(10) ghi các tội danh của bị cáo được tuyên trong bản án hình sự sơ thẩm.

(12) ghi những nơi mà Tòa án phải giao hoặc gửi theo quy định tại khoản 3 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền; Cơ quan điều tra; Trại tạm giam, Trại giam nơi đang giam giữ bị cáo.